ĐỀ ĐẠT

CÁC CÂU 3,5,10 CHƯA HỢP LÍ => ĐÃ THAY CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN

BIỂU ĐIỂM CHƯA HỢP LÍ => ĐÃ SỬA

| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **GIAO THUỶ**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II**  **Năm học 2023 - 2024**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**  *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề*  (Đề khảo sát gồm: 02 trang) |
| --- | --- |

**THÔNG TIN GV: TRẦN THỊ VÂN ANH** Gmail: tranvananhmn@gmail.com

**PHẦN I. ĐỌC** (6,0 điểm)

**Đọc văn bản:**

**ẤN VÀNG KIẾM BẠC**

Tương truyền ở một làng Ba Na thượng nguồn sông Côn từ ngàn xưa đã có một thanh gươm lạ (…). Lưỡi gươm cắm sâu sừng sững trên một tảng đá lớn nằm ven đường dẫn đến làng. Trải bao mưa nắng, lưỡi gươm vẫn sáng chói, không hề hoen rỉ.

Dân làng kể rằng, đây là thanh gươm quý trời ban cho người hiền tài trong thiên hạ để giúp dân dựng nước. Biết bao bàn tay tráng sĩ đã ướm vào chuôi gươm nhưng không một ai lay chuyển nổi. Đời này qua đời khác, chuôi gươm càng lên nước bóng loáng, lưỡi gươm càng chói như ánh mặt trời.

Cho đến ngày kia, có một người ngược dòng sông Côn tìm đến. Dân làng thấy người khách lạ tướng mạo khác thường, thông hiểu mọi lẽ trời đất, lại ăn nói có nghĩa có nhân, nên đem lòng kính phục, bèn dẫn tới chỗ thanh gươm báu. Đến nơi, trước mặt dân làng, người khách lễ tạ mọi người rồi bước lên tảng đá ướm bàn tay vạm vỡ của mình vào chuôi gươm. Khi cánh tay người đó vung mạnh thì hòn đá rung chuyển và cả thanh gươm quý hiện ra sáng loá trước mặt mọi người. Tráng sĩ có sức mạnh hơn người ấy chính là Nguyễn Huệ, vốn sinh cơ lập nghiệp ở Kiên Mỹ, theo anh ngược dòng sông Côn đi tìm người tài giỏi trong thiên hạ để mưu nghiệp lớn. Cảm phục tài năng, dân làng mời Nguyễn Huệ ở lại và mở tiệc khoản đãi. Quanh làng thường xuất hiện một con gà to lớn khác thường sống đã lâu đời. Nhân ngày vui, dân làng bèn săn con gà làm thịt đãi khách quý. Khi mổ gà ra, người ta thấy trong bụng con vật có một cái ấn lớn bằng vàng. Dân làng tin rằng đây là điềm trời giúp Nguyễn Huệ lập nghiệp lớn, liền cung kính dâng cho Huệ. Cầm ấn vàng và kiếm bạc trong tay, Nguyễn Huệ nói với dân làng:

- Trời đã có ý trao cho ta ấn vàng kiếm bạc, ta sẽ quyết quy tụ giang sơn về một mối để khỏi phụ sự chờ mong của trăm họ và lượng cao dày của trời đất.

Nghe Nguyễn Huệ nói, ai cũng tỏ lòng muốn được theo anh em Tây Sơn dựng cờ nghĩa, xây nghiệp lớn. Nguyễn Huệ rất mừng, hỏi một già làng:

- Làng ta có bao nhiêu người?

Già làng đáp:

- Phía bắc thượng có 200 người, phía nam thượng có 200 người. Giữa làng là con sông chảy xiết, không ai dám qua lại thăm viếng nhau.

Nguyễn Huệ nghe nói vậy, liền đến con sông, rút gươm rạch đôi dòng nước đang chảy xiết. Lập tức, dòng nước rẽ ra hai bên để hiện ra một lối qua sông khá rộng. Từ đó, dân làng càng mang ơn Nguyễn Huệ. Họ hết lòng giúp đỡ ông và cho con cháu đi theo ngày càng đông.

(Bùi Mạnh Nhị (chủ biên), *Văn học dân gian, những tác phẩm chọn lọc*,

NXB Giáo dục, 2003, tr.118-119)

**Thực hiện các yêu cầu:**

***\*Lựa chọn phương án đúng nhất***

**Câu 1.**Truyện “Ấn vàng kiếm bạc” thuộc thể loại nào?

| A. Truyện cổ tích | B. Truyện truyền thuyết |
| --- | --- |
| C. Truyện thần thoại | D. Truyện ngụ ngôn |

**Câu 2.**Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

| A. Ngôi kể thứ nhất | B. Ngôi kể thứ hai |
| --- | --- |
| C. Ngôi kể thứ ba | D. Ngôi kể thứ nhất số nhiều |

**Câu 3.**Nhân vật chính trong truyện trên là ai?

A. Nguyễn Huệ.

B. Anh em Tây Sơn.

C. Dân làng.

D. Tất cả các đáp án trên đều đúng.

**Câu 4.** Trước khibước lên tảng đá, ướm bàn tay vạm vỡ của mình vào chuôi gươm, Nguyễn Huệ đã làm gì?

| A. Vung mạnh cánh tay | B. Hỏi chuyện già làng |
| --- | --- |
| C. Tìm người tài giỏi | D. Lễ tạ mọi người |

**Câu 5.**Trong truyện, chi tiết nào liên quan đến lịch sử?

A. Đời này qua đời khác, chuôi gươm càng lên nước bóng loáng, lưỡi gươm càng chói như ánh mặt trời.

B. Tráng sĩ có sức mạnh hơn người ấy chính là Nguyễn Huệ, vốn sinh cơ lập nghiệp ở Kiên Mỹ, theo anh ngược dòng sông Côn đi tìm người tài giỏi trong thiên hạ để mưu nghiệp lớn.

C.Khi mổ gà ra, người ta thấy trong bụng con vật có một cái ấn lớn bằng vàng.

D. Nguyễn Huệ nghe nói vậy, liền đến con sông, rút gươm rạch đôi dòng nước đang chảy xiết.

**Câu 6.**Thành ngữ “*sinh cơ lập nghiệp*” trong câu văn: “*Tráng sĩ có sức mạnh hơn người ấy chính là Nguyễn Huệ, vốn sinh cơ lập nghiệp ở Kiên Mỹ*” có nghĩa là:

| A. xây dựng cuộc sống, cơ đồ, sự nghiệp. | B. xây dựng cuộc sống hạnh phúc. |
| --- | --- |
| C. xây dựng mái ấm gia đình yên vui. | D. xây dựng bản làng bình yên. |

**Câu 7.** Từ in đậm trong câu văn: “*Lưỡi gươm cắm sâu* ***sừng sững*** *trên một tảng đá lớn nằm ven đường dẫn đến làng.*” là:

| A. từ ghép. | B. từ nhiều nghĩa. | C. từ đồng âm. | D. từ láy. |
| --- | --- | --- | --- |

**Câu 8.**Dãy từ nào sau đây đều là từ Hán Việt?

| A. Hiền tài, thiên hạ, dân làng | B. Thiên hạ, tráng sĩ, lập nghiệp |
| --- | --- |
| C. Quy tụ, chờ mong, khoản đãi | D. Giang sơn, già làng, cung kính |

***\*Trả lời câu hỏi***

**Câu 9.** (1,0 điểm)Tìm và nêu tác dụng của những chi tiết kì ảo có trong truyện.

**Câu 10**. (1,0 điểm)Qua văn bản trên, Nguyễn Huệ hiện lên là một người như thế nào? Hãy viết một đoạn văn từ 3 - 5 câu nêu cảm nhận của em về nhân vật Nguyễn Huệ.

**PHẦN II. VIẾT** (4,0 điểm)

Hãy đóng vai một nhân vật trong truyện truyền thuyết hoặc cổ tích mà em biết **ngoài sách giáo khoa** để kể lại câu chuyện.

-------- HẾT -------

| Họ và tên thí sinh: ……………………………………… | Họ tên, chữ ký GT 1: …………………………………... |
| --- | --- |
| Số báo danh: ……………………………………………... | Họ tên, chữ ký GT 2: …………………………………... |

| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **GIAO THUỶ**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **KÌ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II**  **Năm học 2023 – 2024**  **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn Ngữ văn lớp 6**  HDC gồm 02 trang |
| --- | --- |

| **Phần/Câu** | **Nội dung yêu cầu**  (Cách cho điểm) | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **I.** | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  |  |  |
| **9** | **- Những chi tiết kì ảo có trong truyện: (1,0 điểm)**  + Thanh gươm lạ, lưỡi gươm cắm sừng sững trên tảng đá lớn, trải mưa nắng vẫn sáng chói, không hề hoen rỉ.  + Nguyễn Huệ vung mạnh cánh tay thì hòn đá rung chuyển và cả thanh gươm quý hiện ra sáng loá trước mặt mọi người.  + Con gà to lớn khác thường, trong bụng có ấn lớn bằng vàng.  + Nguyễn Huệ rút gươm rạch đôi dòng nước đang chảy xiết, dòng nước rẽ ra hai bên để hiện ra một lối qua sông khá rộng.  (*HS nêu được mỗi ý cho 0,25 điểm*)  **- Nêu tác dụng của những chi tiết kì ảo: (0,5 điểm)**  + Làm cho truyện trở nên hấp dẫn, li kì, nhân vật trở nên huyền bí;  + Tô đậm sức mạnh phi thường của người anh hùng;  + Thể hiện trí tưởng tượng phong phú, bay bổng của người xưa.  (*HS nêu được 02 ý trở lên cho 0,5 điểm; nêu 01 ý cho 0,25 điểm*) | 1,0 |
| **10** | **- Qua văn bản trên, Nguyễn Huệ hiện lên là một người:**  + Có sức mạnh hơn người;  + Có trí tuệ, tài năng;  + Có lòng nhân nghĩa;  **- Tình cảm của em với nhận vật:**  + Yêu mến, kính trọng;  + Tự hào, ngưỡng mộ, biết ơn;…  + … | 1,0 |
|  |  |  |
| **II.** | **VIẾT** | **4,0** |
|  | **1. Đảm bảo bố cục 3 phần của bài văn tự sự** | 0,25 |
| **2. Xác định đúng yêu cầu của đề:** Đóng vai nhân vật để kể lại một câu chuyện truyền thuyết hoặc cổ tích. | 0,25 |
| **3. Xác định đúng ngôi kể**  - Kể theo ngôi thứ nhất, xưng “tôi” trong vai một nhân vật (truyền thuyết hoặc cổ tích) | 0,25 |
| **4. Đóng vai nhân vật để kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích**. (2,75 điểm)  \*Có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **- Mở bài:** Đóng vai nhân vật để tự giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện định kể: **(0,25 điểm).**  **- Thân bài:** kể lại diễn biến câu chuyện. **(2,25 điểm).**  + Xuất thân của các nhân vật: (0,25 điểm).  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện: (0,25 điểm).  + Kể diễn biến chính: (1,75 điểm). (Sự việc 1 -> sự việc 2 -> Sự việc 3 ->…)  **- Kết bài:** Kết thúc câu chuyện và nêu bài học rút ra từ câu chuyện: **(0,25 điểm).** | 2,75. |
| **5. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| **6. Sáng tạo:** Thể hiện sự sáng tạo trong lời kể, lời thoại; có cách diễn đạt mới mẻ, sinh động. | 0,25 |
| **\*Cách cho điểm:**  - Mức 3,5- 4,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu.  - Mức 2,5- 3,25 điểm: Đáp ứng tương đối tốt các yêu cầu nhưng chưa có sáng tạo, còn mắc lỗi nhỏ về diễn đạt.  - Mức 1,5- 2,25 điểm: Đáp ứng 2/3 yêu cầu, chưa sáng tạo, còn mắc lỗi diễn đạt.  - Mức 0,5- 1,25 điểm: Bài làm sơ sài, kể các sự việc chưa đầy đủ, lộn xộn.  - Mức 0 điểm: Không làm bài, lạc yêu cầu của đề.  **\*Lưu ý:**  **-** Với yêu cầu của đề, HS được quyền lựa chọn kể một truyện truyền thuyết hoặc một truyện cổ tích nhưng với điều kiện ngữ liệu phải đảm bảo ***ngoài SGK.***  - HS được phép kể lại ngữ liệu có trong đề hoặc ở bộ sách khác, không trùng VB với sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* (Tránh kể các VB trong sách mình đã học như: *Thánh Gióng, Sơn Tinh, Thuỷ Tinh, Bánh chưng, bánh giày, Thạch Sanh, Cây khế, Vua chích choè, Sọ Dừa*).  - Trường hợp HS vẫn kể ngữ liệu trong SGK mình đã học, hoặc kể nhưng không đóng vai mà đảm bảo tốt các yêu cầu thì ***chỉ cho 2,0 điểm.*** |  |

-**--Hết---**